

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **324**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **06** tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục TTHC ban hành mới và phê duyệt
Quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động
thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng
8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định liên quan
đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn
phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-LĐTBXH ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Bộ
Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính đăng ký
công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn
kỹ thuật quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là
Sở Nội vụ) tại Tờ trình số 35/TTr-SLĐTBXH ngày 26 tháng 02 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) ban hành mới và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ.

Điều 2.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Viễn thông Đắk Nông công khai, đồng bộ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đồng thời, niêm yết, công khai nội dung TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện đối với TTHC ban hành mới kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Sb*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Viễn thông Đắk Nông
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC(S).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh
Tôn Thị Ngọc Hạnh

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC
AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 324 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

S TT	Mã và Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	(1.013337) Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	1. Thành phần hồ sơ Bản công bố hợp quy theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN. - Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân: Báo cáo kết quả tự đánh giá bao gồm các thông tin sau: a) Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ; điện thoại, fax; b) Tên sản phẩm, hàng hóa, nhà sản xuất; c) Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; d) Kết quả thử nghiệm phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của tổ chức thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng; đ) Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;	1. Trình tự thực hiện Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người lao động nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp trực tuyến theo địa chỉ: https://dichvucong.daknong.gov.vn Bước 2. Xử lý hồ sơ - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ cho Sở Nội vụ. - Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc, Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ và ban hành công bố hợp quy. * Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy không đầy đủ, không hợp lệ. Trong 03 ngày làm việc, Sở Nội vụ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân theo quy định.	- Theo quy định tại Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy. - Mức thu lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy: 150.000 đồng /giấy đăng ký.	- Luật 68/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. - Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; - Luật số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố

S TT	Mã và Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		e) Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá. - Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định: Bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	Bước 3. Trả kết quả - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được Sở Nội vụ trả về Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Trung tâm Phục vụ hành chính công: Trả kết quả trực tiếp tại trụ sở hoặc theo đường bưu điện (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân). 2. Thời gian giải quyết - Tổng thời gian: 05 ngày làm việc - Trong đó: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày; + Sở Nội vụ: 4,5 ngày.		hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31/3/2017 Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/5/2017; - Thông tư số 13/2024/TT-BLĐTBXH ngày 05/12/2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 26/2018/TT-BLĐTBXH.

Tổng số: 01 TTHC cấp tỉnh



PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **324** /QĐ-UBND ngày **06** tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

1. Tên và Mã thủ tục hành chính: Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nội vụ (1.013337).

2. Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức, viên chức	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo Mẫu). 4. Chuyển hồ sơ đến Sở Nội vụ	04 giờ			
Bước 2	Phòng Lao động và Người có công (Sở Nội vụ)	Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Công chức, viên chức	- Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xác minh (nếu có). - Niêm yết, công khai - Trình lãnh đạo phê duyệt + Trường hợp đủ điều kiện: Cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội; + Trường hợp không đủ điều kiện: Văn bản thông báo	16 giờ			



Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
		Lãnh đạo phòng	Duyệt, trình lãnh đạo.	04 giờ			
	Lãnh đạo Sở	Giám đốc, Phó Giám đốc	Phê duyệt kết quả.	08 giờ			
	Văn thư	Công chức, viên chức	- Đóng dấu (nếu có). - Gửi kết quả TTHCC.	04 giờ			
Bước 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức, viên chức	Thông báo, Trả kết quả cho tổ chức, công dân				